

Số: 28 /2018/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 17 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm
quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 184/2014/TT-BTC ngày 01/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý đăng ký tài sản nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 202/TTr-STC ngày 20/9/2018;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (thay b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KTTH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2018/QĐ-UBND ngày 11/11/2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác phần mềm quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết tắt là phần mềm quản lý tài sản công)

2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và cá nhân có liên quan tham gia khai thác và sử dụng phần mềm quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Tài sản công được áp dụng theo quy định tại quy chế này bao gồm các tài sản là đất, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô các loại, tài sản khác có đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định hiện hành (sau đây viết tắt là tài sản công).

2. Phần mềm quản lý tài sản công là phần mềm hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện quản lý, cập nhật tài sản hiện có, theo dõi tình hình biến động (tăng, giảm hoặc thay đổi thông tin) của các loại tài sản công; tin học hóa quá trình cập nhật, theo dõi và báo cáo tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; kết xuất báo cáo kê khai tài sản công, tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trong phạm vi từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; quản lý theo ngành, địa phương.

3. Cán bộ quản lý phần mềm: Là người được giao nhiệm vụ làm công tác theo dõi tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Cơ sở dữ liệu tài sản: Là dữ liệu được hình thành trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý tài sản công (nhập trực tiếp vào phần mềm khi có biến động tăng, giảm tài sản).

5. Tài khoản (Account): Bao gồm tên đơn vị, tên đăng nhập và mật khẩu để truy cập vào hệ thống phần mềm.

6. Địa chỉ truy cập của phần mềm là <https://taisancong.gialai.gov.vn>

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Các tài sản hiện có của cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được cập nhập đầy đủ trên phần mềm quản lý tài sản công.

2. Khi có biến động về tài sản (tăng hoặc giảm) phải được cập nhật kịp thời trên phần mềm quản lý tài sản công.

3. Phần mềm quản lý tài sản công được quản lý, bảo mật, bảo đảm an toàn; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ mới được khai thác, sử dụng phần mềm quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật.

4. Thông tin giữa phần mềm quản lý tài sản công và sổ tài sản phải trùng khớp nhau, trường hợp có sự chênh lệch phải kiểm tra, xác định nguyên nhân, điều chỉnh lại cho chính xác.

5. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân tham gia vào việc quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công có trách nhiệm bảo đảm bí mật về mật khẩu đăng nhập, không làm mất cơ sở dữ liệu tài sản, thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành theo nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Các hành vi nghiêm cấm trong quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công

1. Tự ý xóa dữ liệu tài sản trên phần mềm quản lý tài sản công khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

2. Cung cấp hoặc cố ý để lộ thông tin về tài khoản đăng nhập phần mềm quản lý tài sản cho tổ chức, cá nhân không được giao quyền quản lý, sử dụng và khai thác.

3. Cố ý làm sai lệch thông tin về dữ liệu tài sản trên phần mềm quản lý tài sản công.

4. Truy cập trái phép, phá hoại thông tin trong cơ sở dữ liệu tài sản.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, KHAI THÁC PHẦN MỀM QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG

Điều 5. Vận hành, bảo trì, nâng cấp bảo đảm an toàn phần mềm quản lý tài sản công

1. Phần mềm quản lý tài sản công được cài đặt, vận hành, duy trì hoạt động tại Trụ sở làm việc của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai. Cơ sở dữ liệu tài sản và phần mềm quản lý tài sản công được thực hiện các biện pháp sao lưu, dự phòng định kỳ 02 lần/ 01 tuần làm việc để bảo đảm khả năng khắc phục sự cố, phục hồi dữ liệu khi xảy ra sự cố do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân bất khả kháng khác hoặc bị làm sai lệch, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu trái phép. Dữ liệu sao lưu phải được bảo vệ an toàn, định kỳ kiểm

phù hợp theo các quy định do Chính phủ, Bộ Tài chính mới ban hành về quản lý tài sản; đồng thời hướng dẫn kịp thời cho cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tài khoản đăng nhập phần mềm quản lý tài sản công tỉnh Gia Lai

a) Sở Tài chính; các cơ quan quản lý theo ngành; các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán cấp tỉnh; Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán cấp huyện: Mỗi đơn vị được cấp một tài khoản tham gia phần mềm quản lý tài sản công với quyền truy cập cao nhất (quyền admin);

b) Đăng nhập phần mềm quản lý tài sản công tại địa chỉ: <https://taisancong.gialai.gov.vn> bằng tài khoản do Sở Tài chính cấp, phải thay đổi mật khẩu đăng nhập trong lần đăng nhập đầu tiên, không được sử dụng mật khẩu mặc định để sử dụng.

- Tên đăng nhập: Nhập tên đăng nhập vào hệ thống do Sở Tài chính cấp.

- Mật khẩu: Nhập mật khẩu đăng nhập của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Sở Tài chính quản lý, sử dụng tài khoản phần mềm tổng hợp quản lý tài sản của tỉnh là cơ quan quản lý thống nhất toàn bộ các tài khoản tham gia sử dụng phần mềm quản lý tài sản công.

4. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị giao cho 01 cán bộ quản lý, sử dụng tài khoản phần mềm quản lý tài sản công trong phạm vi đơn vị mình quản lý. Đối với cấp huyện giao cho 01 cán bộ Phòng Tài chính - Kế hoạch quản lý, sử dụng tài khoản phần mềm tổng hợp quản lý tài sản của huyện, thị xã, thành phố thuộc phạm vi quản lý. Danh sách cán bộ sử dụng phần mềm quản lý tài sản công (họ và tên, chức vụ, bộ phận công tác, điện thoại, địa chỉ thư điện tử) gửi về Sở Tài chính để phối hợp theo dõi, quản lý.

5. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân được giao quản lý, sử dụng tài khoản chịu trách nhiệm bảo quản, giữ bảo mật tài khoản được cấp; không được chia sẻ cho người khác dưới bất cứ hình thức nào. Trường hợp mất mật khẩu của tài khoản, thực hiện lấy lại mật khẩu theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

6. Trường hợp có sự thay đổi người quản lý, sử dụng tài khoản, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3, 4, 5, Điều này, phải có văn bản bàn giao người quản lý, sử dụng tài khoản. Đồng thời, người được giao quản lý, sử dụng thực hiện thay đổi mật khẩu của tài khoản đó. Danh sách cán bộ sử dụng phần mềm quản lý tài sản công (họ và tên, chức vụ, bộ phận công tác, điện thoại, địa chỉ thư điện tử) gửi về Sở Tài chính để phối hợp theo dõi, quản lý.

7. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tối thiểu 3 tháng phải thay đổi mật khẩu 01 lần (mật khẩu tối thiểu là 8 ký tự) để tăng cường độ bảo mật; chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập trên cơ sở dữ liệu tại đơn vị mình do bị lộ, lọt mật khẩu.

tra và phục hồi thử hệ thống từ dữ liệu sao lưu để sẵn sàng sử dụng khi cần thiết (cụ thể định kỳ 01 lần/3 tháng).

2. Sở Tài chính thực hiện các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa để đảm bảo phần mềm quản lý tài sản công trên mạng Internet hoạt động liên tục; bảo đảm về sự bảo mật của cơ sở dữ liệu tài sản tỉnh Gia Lai.

3. Trường hợp có sự cố hoặc thay đổi do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, Sở Tài chính thực hiện tiếp nhận, phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm khắc phục và nâng cấp theo tình hình thực tế và theo yêu cầu.

Ngoài ra, trong trường hợp cần phải nâng cấp hoặc sửa chữa phần mềm quản lý tài sản công nhằm đáp ứng được yêu cầu quản lý, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm thực hiện.

4. Đơn vị cung cấp phần mềm có trách nhiệm hỗ trợ Sở Tài chính thực hiện việc kết nối cơ sở dữ liệu tài sản công của tỉnh Gia Lai với cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công khi có chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tài chính và khi có yêu cầu của Sở Tài chính.

5. Kinh phí vận hành hệ thống phần mềm quản lý tài sản công (chi phí dịch vụ hỗ trợ vận hành, tiếp nhận yêu cầu chỉnh sửa, cập nhật bản vá lỗi; chi phí dịch vụ quản lý, vận hành hạ tầng thiết bị; thuê đường truyền FTTH; License dịch vụ bảo mật Web cho thiết bị tường lửa SophoS; chứng chỉ bảo mật Symantec Site SAN) được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Tài chính. Sở Tài chính ký hợp đồng thực hiện vận hành với nhà cung cấp và thanh toán cho nhà cung cấp theo quy định.

Điều 6. Quy định về cơ quan, tổ chức, đơn vị khai thác phần mềm quản lý tài sản công

Phần mềm quản lý tài sản công được tổ chức theo mô hình bốn cấp như sau:

1. Sở Tài chính là cơ quan sử dụng phần mềm tổng hợp quản lý tài sản và khai thác cơ sở dữ liệu tài sản trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Các cơ quan quản lý theo ngành là cơ quan sử dụng phần mềm tổng hợp quản lý tài sản và khai thác cơ sở dữ liệu tài sản trong phạm vi ngành mình quản lý.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan sử dụng phần mềm tổng hợp quản lý tài sản và khai thác cơ sở dữ liệu tài sản trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố thuộc phạm vi quản lý.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị phần mềm quản lý tài sản công: Sử dụng phần mềm quản lý tài sản, khai thác cơ sở dữ liệu tài sản trong phạm vi đơn vị mình quản lý.

Điều 7. Quản lý danh mục loại tài sản, tài khoản trên phần mềm quản lý tài sản công

1. Sở Tài chính có trách nhiệm cập nhật danh mục loại tài sản theo quy định của Bộ Tài chính ban hành; kịp thời cập nhật, bổ sung, sửa đổi các nội dung và mẫu biểu

8. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thêm mới, sửa, đóng, xóa tài khoản tham gia phần mềm quản lý tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối với tài khoản đã có tương tác và phát sinh dữ liệu trên hệ thống phần mềm thì không được xóa tài khoản, chỉ được sửa thông tin hoặc đóng tài khoản. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu thêm mới, sửa đổi, đóng, xóa tài khoản phải có văn bản đề nghị Sở Tài chính để thực hiện.

Điều 8. Khắc phục khi phần mềm quản lý tài sản công gặp sự cố

1. Khi không truy cập được vào phần mềm quản lý tài sản công hoặc gặp sự cố khác khi sử dụng phần mềm; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên hệ với Sở Tài chính để được hướng dẫn, xử lý:

Thông tin liên hệ: Sở Tài chính: Phòng Quản lý Giá - Công sản.

- Điện thoại: 0269.3827265

- Email: qlcsvg.stc@gialai.gov.vn

- Địa chỉ: Số 03 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Ngay sau khi nhận được thông tin về sự cố, cán bộ được giao phụ trách tiếp nhận hướng dẫn người sử dụng khắc phục sự cố hoặc lỗi truy cập phần mềm quản lý tài sản công; hoặc liên hệ với đơn vị cung cấp phần mềm để phối hợp xử lý sự cố kịp thời.

Điều 9. Quy định về sử dụng phần mềm quản lý tài sản công để thực hiện các công việc liên quan tới quản lý tài sản công

1. Nhập tài sản (nhập dữ liệu): Nhập tài sản đã có từ các năm trước chuyển sang (khi phần mềm quản lý tài sản công được sử dụng đăng nhập lần đầu), nhập tất cả tài sản mua mới, tài sản nhận điều chuyển.

2. Thay đổi thông tin tài sản: Phục vụ cho việc thay đổi các thông tin liên quan đến tài sản: Nhà (thay đổi về số tầng, diện tích...), đất (thay đổi về diện tích m2...), ô tô (thay đổi về công suất, chỗ ngồi, biển số...) và các tài sản khác đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Đánh giá lại tài sản: Dùng cho việc đánh giá lại, xác định lại nguyên giá, năm sử dụng của tất cả các tài sản sau khi có sửa chữa, nâng cấp.

4. Điều chuyển tài sản: Dùng cho việc điều chuyển tài sản từ cơ quan, tổ chức, đơn vị này sang cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

5. Ghi giảm tài sản: Dùng cho việc thanh lý, bán tài sản, khi tài sản không còn giá trị sử dụng, tài sản tiêu hủy, tài sản bị mất, tài sản được điều chuyển sang cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

6. Tính hao mòn, khấu hao tài sản: Dùng để tính hao mòn, khấu hao tài sản hàng năm.

7. Kiểm kê tài sản: Dùng để kiểm kê số lượng tài sản tại đơn vị, theo dõi giữa sổ sách kế toán và thực tế kiểm kê.

8. Xử lý các tài sản không đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định, được chuyển sang công cụ dụng cụ sử dụng lâu bền.

9. In, lưu các loại báo cáo sổ sách trên phần mềm quản lý tài sản công: Thực hiện lưu và in các loại báo cáo sổ sách trên phần mềm quản lý tài sản công theo quy định hiện hành về công tác quản lý tài sản công.

10. Trao đổi dữ liệu giữa phần mềm quản lý tài sản công và phần mềm quản lý đăng ký tài sản nhà nước (cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước do Bộ Tài chính quản lý).

Phần mềm quản lý đăng ký tài sản nhà nước thực hiện nhận dữ liệu về tài sản nhà nước thông qua chức năng: Trao đổi thông tin/Nhận dữ liệu biến động. Các dữ liệu về tài sản nhận vào phần mềm quản lý đăng ký tài sản bao gồm các loại tài sản: Đất, nhà, ô tô và tài sản khác có nguyên giá trên 500 triệu đồng.

Phần mềm quản lý đăng ký tài sản nhà nước nhận dữ liệu về tài sản nhà nước thông qua tệp định dạng XML.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Trên cơ sở kết quả tổng hợp, báo cáo trong phần mềm quản lý tài sản công, Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hình thức khen thưởng đối với những cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân sử dụng, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý tài sản công.

2. Các hành vi vi phạm quy định Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

a) Quản lý, duy trì và đảm bảo kỹ thuật cho hoạt động thông suốt, liên tục 24 giờ/ngày, 7 ngày/01 tuần của hệ thống phần mềm quản lý tài sản công.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị cung cấp phần mềm và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn vận hành, sử dụng phần mềm quản lý tài sản công.

c) Thành lập Ban Quản trị phần mềm quản lý tài sản công giúp Giám đốc Sở Tài chính quản lý, vận hành, bảo đảm hoạt động thường xuyên của phần mềm quản lý tài sản công.

d) Cấp quyền (tên đơn vị, tên đăng nhập và mật khẩu) cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

đ) Phối hợp hỗ trợ các cơ quan, đơn vị về việc khắc phục sự cố trong quá trình sử dụng phần mềm quản lý tài sản công;

e) Tham mưu, đề xuất nâng cấp, hiệu chỉnh phần mềm, để kịp thời đáp ứng các yêu cầu trong công tác quản lý tài sản công và yêu cầu của thực tiễn.

f) Tổ chức việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, khai thác sử dụng phần mềm quản lý tài sản công hiệu quả, thường xuyên, liên tục.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Tài chính triển khai vận hành, sử dụng phần mềm quản lý tài sản công; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai vận hành phần mềm quản lý tài sản công trên thực tế.

3. Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

a) Tổ chức triển khai sử dụng, khai thác phần mềm quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm hiệu quả, thường xuyên, liên tục.

b) Quản lý, chỉ đạo, đôn đốc việc sử dụng phần mềm quản lý tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo bí mật tài khoản người dùng, nội dung thông tin theo quy định tại Quy chế này và các văn bản pháp luật liên quan.

c) Bố trí cán bộ về công nghệ thông tin theo dõi, quản lý và xử lý các sự cố thông thường trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thông báo kịp thời các sự cố xảy ra ngoài khả năng và trách nhiệm xử lý về Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Triển khai thực hiện các nội dung quản lý, sử dụng phần mềm quản lý tài sản công tại Quy chế này đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành